

UBND THỊ XÃ BỈM SƠN
HĐ. XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG
LAO ĐỘNG LÀM GIÁO VIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-HĐXT

Bỉm Sơn, ngày tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

**Thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ xét tuyển hợp đồng
lao động làm giáo viên mầm non, phổ thông công lập
thuộc UBND thị xã Bỉm Sơn năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn về việc Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Bỉm Sơn năm 2024.

Hội đồng xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn năm 2024 thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự kỳ xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND thị xã Bỉm Sơn (Có danh sách kèm theo).

Hội đồng xét tuyển thông báo để các thí sinh biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các thí sinh có tên trong danh sách;
- Lưu: HĐTD.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Thế Trị**

UBND THỊ XÃ BỈM SƠN
HĐ. XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG
LAO ĐỘNG LÀM GIÁO VIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ KỲ XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG LÀM GIÁO VIÊN
MẦM NON, PHỔ THÔNG CÔNG LẬP THUỘC UBND THỊ XÃ BỈM SƠN NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: /TB-HĐXT ngày tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên
trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn năm 2024)

STT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành/ chứng chỉ	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
A	BẠC MẦM NON: VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MẦM NON						
1	Tổng Ngọc Anh		16/8/1996	KP Sơn Tây, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
2	Vũ Thị Kim Anh		04/12/1985	KP2, P. Lam Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
3	Nguyễn Thị Thu Anh		24/6/1990	KP4, P. Ba Đình, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
4	Nguyễn Thị Thanh Hà		14/11/1990	KP5, P. Ba Đình, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	Dân tộc Mường
5	Nguyễn Thị Thanh Hà		10/9/1992	KP9, P. Bắc Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
6	Trần Thị Thu Hằng		02/10/1996	X. Lĩnh Toại, H. Hà Trung	Đại học	Giáo dục MN	
7	Lê Thu Hiền		28/5/2000	KP5, P. Ba Đình, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	Con thương binh
8	Nguyễn Thị Hiền		16/7/1995	KP4, P. Bắc Sơn, TX Bỉm Sơn	Cao đẳng	SP GDMN	Con bệnh binh

STT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành/ chứng chỉ	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
9	Phạm Thị Hiền		12/7/1997	KP Trường Sơn, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
10	Trịnh Thị Huyền		18/10/1986	Thôn Cổ Đàm, P. Lam Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
11	Nguyễn Thị Linh		25/5/1996	Thôn Nghĩa Môn, P. Lam Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	Dân tộc Mường
12	Trịnh Thị Linh		10/6/1993	KP7, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
13	Đỗ Thị Phụng		12/4/1995	T. Nghĩa Đụng, X. Hà Long, H. Hà Trung	Đại học	Giáo dục MN	
14	Trương Thị Phụng		28/3/1984	KP Đoài Thôn, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	Con bệnh binh
15	Đinh Thị Thảo		21/7/1987	KP6, P. Ngọc Trạo, TX. Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
16	Vũ Thị Trang		25/5/1994	KP7, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Giáo dục MN	
B	BẬC TIỂU HỌC						
I	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN VĂN HÓA TIỂU HỌC						
1	Mai Thúy Vân		24/4/1993	Quan Tương, X. Hà Tân, H. Hà Trung	Đại học	GD Tiểu học	
2	Tổng Thị Quỳnh		27/10/1987	KP5, P. Phú Sơn, TX. Bỉm Sơn	Đại học	GD Tiểu học	
II	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN TIẾNG ANH TIỂU HỌC						
1	Mai Thị Liên		03/01/1996	KP2, P. Ba Đình, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Tiếng Anh	
III	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN NHẠC TIỂU HỌC						
1	Bùi Thị Huyền		09/4/1983	KP5, P. Ba Đình, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Âm nhạc	

STT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành/ chứng chỉ	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
IV	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN TIN HỌC TIỂU HỌC						
1	Lê Thùy Hoa		20/02/1981	KP3, P. Bắc Sơn, TX. Bim Sơn	Đại học	Tin học - Chứng chỉ NVSP	
2	Vũ Lê Nguyên		22/6/1983	KP6, P. Ngọc Trạo, TX. Bim Sơn	Đại học	Tin học - Chứng chỉ NVSP	
C	BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ						
I	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN MÔN TOÁN						
1	Mai Văn Giang	14/5/1980		Vân Điền, Hoạt Giang, H. Hà Trung	Đại học	SP Toán - Lý	
2	Nghiêm Thị Hằng		15/9/1992	Bắc Trung, Nga Thành, H. Nga Sơn	Đại học	SP Toán học	
3	Ngô Thị Hiền		26/9/1991	KP2, P. Ngọc Trạo, TX. Bim Sơn	Đại học	SP Toán học	
4	Trịnh Mai Kiên	19/01/1997		Ngoại 2, Nga Giáp, H. Nga Sơn	Đại học	SP Toán học	
5	Nguyễn Thành Long	27/3/1984		KP6, P. Ngọc Trạo, TX. Bim Sơn	- Đại học - Thạc sỹ	- SP Toán - Lý - Khoa học GD	
6	Vũ Minh Luyến	20/10/1988		KP Trường Sơn, P. Đông Sơn, TX Bim Sơn	Đại học	SP Toán học	Con thương binh
7	Nguyễn Thị Trà My		02/9/1997	KP Liên Giang, P. Đông Sơn, TX Bim Sơn	Đại học	SP Toán học	
8	Mai Tấn Thành	11/10/1980		KP6, P. Ba Đình, TX. Bim Sơn	- Đại học - Thạc sỹ	- Toán học - Toán học - Chứng chỉ NVSP	
9	Lê Thị Thu		07/8/1990	KP6, P. Ngọc Trạo, TX. Bim Sơn	Đại học	SP Toán học	
II	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN MÔN VẬT LÝ						
1	Vũ Đức Bình	16/3/1982		Hà Châu, H. Hà Trung	Đại học	Vật lý - Chứng chỉ NVSP	Con thương binh
2	Hoàng Thị Hoa		05/4/1987	Mỹ Khê, X. Ba Đình, H. Nga Sơn	Đại học	SP Vật lý	

STT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành/ chứng chỉ	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
3	Nguyễn Thị Lê		26/9/1986	KP Trường Sơn, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	- Đại học - Thạc sỹ	- Vật lý - LL và PP dạy môn VL - Chứng chỉ NVSP	
III	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN MÔN HÓA HỌC						
1	Lê Thị Thùy Dung		27/10/1987	KP5, P. Ba Đình, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Hóa	
2	Trần Anh Linh	23/7/1996		KP2, P. Ba Đình, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Hóa học	
3	Nguyễn Bá Thái San	26/02/1997		T. Bái Sơn, X. Hà Tiến, H. Hà Trung	Đại học	SP Hóa học	
IV	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN MÔN SINH HỌC						
1	Vũ Thị Phương Liên		18/8/1994	Trạng Sơn, X. Hà Bắc, H. Hà Trung	Đại học	SP Sinh học	
2	Lê Thị Phương		10/6/1986	KP4, P. Ba Đình, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Sinh học	
3	Mai Thị Phương		04/6/1995	Thôn 5, X. Quang Trung, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Sinh học	
4	Ngô Thị Tâm		20/5/1989	KP3, P. Ngọc Trạo, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Sinh học	Con thương binh
5	Phạm Thị Hải Yến		04/12/1988	KP Đông Thôn, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	SP Sinh học	
V	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN MÔN NGỮ VĂN						
1	Ngô Thị Anh Đào		13/8/1989	KP Sơn Nam, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	Ngữ văn - Chứng chỉ NVSP	Con thương binh
2	Lê Thị Hà		18/10/1987	Đường Đặng Trần Côn, P. Đông Sơn, TX Bỉm Sơn	Đại học	SP Ngữ văn	
3	Nguyễn Thị Kim Liên		24/6/1983	KP6, P. Bắc Sơn, TX. Bỉm Sơn	Đại học	Ngữ văn - Chứng chỉ NVSP	
4	Ninh Thanh Nhân		29/11/2001	KP4, P. Ba Đình, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Ngữ văn	
5	Trịnh Thị Tâm		06/7/1985	KP4, P. Bắc Sơn, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Ngữ văn	
6	Lưu Thị Hồng Thái		15/9/1980	KP9, P. Ba Đình, TX. Bỉm Sơn	Đại học	Ngữ văn - Chứng chỉ NVSP	

STT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành/ chứng chỉ	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
7	Phạm Thùy Vân		19/9/1989	KP5, P. Đông Sơn, TX Bim Sơn	Đại học	SP Ngữ văn	
VI	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN MÔN LỊCH SỬ						
1	Lê Thị Thu Dung		16/10/1984	KP4, P. Ba Đình, TX. Bim Sơn	Đại học	SP Lịch sử	
2	Nguyễn Thị Hương		20/12/1982	KP8, P. Đông Sơn, TX Bim Sơn	Đại học	SP Lịch sử	
3	Lê Thị Lan		13/4/1983	KP2, P. Ngọc Trạo, TX. Bim Sơn	- Đại học - Thạc sỹ	- Lịch sử - Lịch sử VN - Chứng chỉ NVSP	
4	Cao Thị Oanh		12/02/1987	KP3, P. Ba Đình, TX. Bim Sơn	Đại học	- Lịch sử - Chứng chỉ NVSP	
5	Nguyễn Thị Phúc		14/3/1987	KP3, P. Bắc Sơn, TX. Bim Sơn	Đại học	- Lịch sử - Chứng chỉ NVSP	
6	Lê Thị Thúy Vân		01/12/1984	Đường Nguyễn Huệ, P.Phú Sơn, TX.Bim Sơn	Đại học	SP Lịch sử	
VII	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN MÔN ĐỊA LÝ						
1	Nguyễn Thị Thanh Tâm		06/8/1988	Ngọc Trì, Đại Lộc, H. Hậu Lộc	Đại học	SP Địa lý	
VIII	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN GIÁO DỤC CÔNG DÂN						
1	Phạm Thị Dung		20/11/1986	KP11, P. Ngọc Trạo, TX. Bim Sơn	Đại học	SP Chính trị	Con bệnh binh
2	Nguyễn Thị Minh Huệ		03/02/1981	KP4, P. Lam Sơn, TX. Bim Sơn	Đại học	- Triết học - Chứng chỉ NVSP	
3	Trần Thị Thu Thủy		02/12/1986	T. Cổ Đàm, P. Lam Sơn, TX. Bim Sơn	- Đại học - Thạc sỹ	- Triết học - Triết học - Chứng chỉ NVSP	
IX	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN TIN HỌC						
1	Ngô Thị Dung		28/5/1984	KP13, P. Ngọc Trạo, TX. Bim Sơn	Đại học	- Tin học - Chứng chỉ NVSP	Con thương binh, bệnh binh

STT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành/ chứng chỉ	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ				
2	Nguyễn Thị Liên		01/8/1986	KP14, P. Ngọc Trạo, TX. Bỉm Sơn	Đại học	- Công nghệ TT - Chứng chỉ NVSP	
3	Lê Thị Oanh		05/01/1989	KP4, P. Bắc Sơn, TX. Bỉm Sơn	Đại học	Công nghệ TT - Chứng chỉ NVSP	
X	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN TIẾNG ANH						
1	Nguyễn Thị Bích		05/01/1985	KP3, P. Ba Đình, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Tiếng Anh	
2	Thịnh Việt Hoàng	10/12/2001		KP3, P. Đông Sơn, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Tiếng Anh	
3	Nguyễn Thị Hương		12/02/1988	KP5, P. Đông Sơn, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Tiếng Anh	
XI	VỊ TRÍ: GIÁO VIÊN ÂM NHẠC						
1	Lê Ngọc Trình	10/12/1982		KP3, P. Đông Sơn, TX. Bỉm Sơn	Đại học	SP Âm nhạc	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự

Tổng số: 66 thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn.